

Bản án số: 37/2022/HS-ST

Ngày: 12-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thu Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

2. Bà Võ Thanh Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Quốc Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2022/HSST-QĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Huy H (tên gọi khác: Bẩn) Giới tính: Nam; Sinh ngày 18 tháng 02 năm 2001 tại B; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố P, thị trấn P, huyện X, tỉnh B; Nghề nghiệp: Phụ buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn Th và bà Lê Thị D. Hoàn cảnh gia đình: Vợ, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống cùng gia đình, học lớp đến lớp 12/12 nghỉ phụ bán trà sữa.

Bị can Nguyễn Huy H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2020 đến nay. “có mặt”.

2. Nguyễn Quốc Nhật K (tên gọi khác: không) Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 11 năm 1999 tại B; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố P, thị trấn B, huyện X, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Quốc H. Hoàn cảnh gia đình: Vợ, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân bị can: Từ nhỏ đến lớn sống cùng gia đình, học lớp đến lớp 12/12 nghỉ học.

Biện pháp ngăn chặn: Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2020 đến nay “có mặt”.

3. Lâm Quang Nh (tên gọi khác: không) Giới tính: Nam; Sinh ngày 05 tháng 4 năm 1998 tại B; Nơi đăng ký thường trú: Ấp Nh, xã X, huyện M, tỉnh B; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: phật;

Con ông Lâm Quang D và bà Lê Thị Hồng H. Hoàn cảnh gia đình: Vợ, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân bị can: Từ nhỏ đến lớn sống cùng gia đình. Năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh B xử phạt 07 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số: 31/2016/HSST ngày 18/5/2016). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/8/2016 (Giấy chứng nhận số 104/GCN ngày 25/8/2016 của Cơ quan thi hành án Công an tỉnh B). Nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 14/7/2016 (Biên lai số: 0002273).

Biện pháp ngăn chặn: Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2020 đến nay “có mặt”.

4. Nguyễn Tấn Đ (tên gọi khác: không) Giới tính: Nam; Sinh ngày 26 tháng 2 năm 2003 tại B; Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã P, huyện X, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Nguyễn Văn M và bà Hà Thị Mỹ L. Hoàn cảnh gia đình: Vợ, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân bị can: Từ nhỏ đến lớn sống cùng gia đình, học lớp 11/12 nghỉ học.

Biện pháp ngăn chặn: Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2020 đến nay “có mặt”.

5. Võ Trường G (tên gọi khác: không) Giới tính: Nam; Sinh ngày 17 tháng 6 năm 2001 tại B; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 4, ấp T, xã Ph huyện Xuyên Mộc, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Võ C và bà Trần Thị H. Hoàn cảnh gia đình: Vợ, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân bị can: Từ nhỏ đến lớn sống cùng gia đình, học lớp 12/12 nghỉ học.

Biện pháp ngăn chặn: Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2020 đến nay “có mặt”.

6. Lê Văn Thành N (tên gọi khác: không) Giới tính: Nam; Sinh ngày 30 tháng 10 năm 1999 tại B; Nơi đăng ký thường trú: Ấp S, xã N, huyện C, tỉnh B; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn A và bà Nguyễn Thị . Hoàn cảnh gia đình: Vợ, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nh thân bị can: Từ nhỏ đến lớn sống cùng gia đình, hiện là sinh viên.

Biện pháp ngăn chặn: Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2020 đến nay “có mặt”.

7. Phạm Thị Trà M (tên gọi khác: không) Giới tính: Nữ; Sinh ngày 03 tháng 12 năm 2001 tại B; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 3, xã B, huyện X, tỉnh B; Nghề nghiệp: Nh viên văn phòng; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Con ông Phạm Trung Ch và bà Phan Thị Kim B. Hoàn cảnh gia đình: Chồng, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nh thân bị can: Từ nhỏ đến lớn sống cùng gia đình, học lớp 12/12 nghỉ học.

Biện pháp ngăn chặn: Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến nay “có mặt”.

8. Ngô Quang H (tên gọi khác: không) Giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 8 năm 1995 tại B; Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã X, huyện M, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Ngô Quang Hù và bà Trương Thị Ng. Hoàn cảnh gia đình: Vợ, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không

Nhân thân bị can: Từ nhỏ đến lớn sống cùng gia đình, học lớp 9/12 nghỉ học.

Biện pháp ngăn chặn: Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 21/01/2022 đến nay “có mặt”.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Tấn Đ:

Bà Hà Thị Mỹ L, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Huy H

Ông Võ Cát T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số H, đường số B, Phường C, thành phố Đ, thành phố Hồ Chí Minh(có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn Đ:

Ông Huỳnh Văn P

Là Luật sư văn phòng Luật sư X – Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Lâm Quang Nh và Lê Văn Thành N

Ông Vy Trọng T(vắng mặt)

Bà Lê Thị V (có mặt)

Là Luật sư Công ty Luật TNHH B – Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Quốc C, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện X, tỉnh B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 10 phút ngày 06/7/2020, Công an Phường 12, Quận 4 kiểm tra hành chính căn hộ X chung cư S số Đường B, Phường 12, Quận 4, phát hiện có 09 đối tượng nghi vấn sử dụng chất ma túy gồm: Nguyễn Huy H, Nguyễn Quốc Nhật K, Lê Văn Thành N, Lâm Quang Nh, Võ Trường G, Ngô Quang H, Phạm Thị Trà M, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Tiến Đ. Qua kiểm tra, Công an Phường 12, Quận 4 phát hiện trong túi quần phía bên phải của Nguyễn Huy H, có 01 gói nylon bên trong có 01 viên nén màu xanh và một mảnh vụn của viên nén màu xanh; thu giữ trên giường thứ hai của phòng ngủ thứ hai 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng; Thu giữ trên giường thứ nhất của phòng ngủ thứ hai 01 gói nylon chứa mảnh vụn của viên nén màu hồng, nghi vấn là chất ma túy nên đã đưa tất cả các đối tượng về trụ sở Công an Phường 12, Quận 4 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Huy H.

Tại Kết luận giám định số: 1152/KLGD – H ngày 14/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói 1: 01 viên nén màu xanh và 01 mảnh vụn viên nén màu xanh trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Huy H và hình dấu Công an Phường 12, Quận 4, là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5678 gam, loại MDMA.

- Gói 2: 01 mảnh vụn của viên nén màu hồng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lâm Quang Nh, Lê Văn Thành N và hình dấu Công an Phường 12, Quận 4, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0535 gam, loại MDMA.

Gói 3: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Huy H và hình dấu Công an Phường 12, Quận 4, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5225 gam, loại Ketamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 4 xác định:

Khoảng 1 tuần trước ngày bị bắt Nguyễn Quốc K, Nguyễn Tấn Đ, và Lâm Quang Nh bàn bạc rủ nhau đến thành phố Hồ Chí Minh sử dụng ma túy. Ngày 04/7/2020, các đối tượng: K, Đ, N cùng với Lê Văn Thành N, Phạm Thị Trà M, Võ Trường G và Quỳnh G, H, Th (không rõ lai lịch) đến chung cư S số Đường B, Phường 12, Quận 4, liên lạc với đối tượng tên An (không rõ lai lịch) để thuê căn hộ X nhằm sử dụng ma túy. Khoảng 23

giờ cùng ngày, các đối tượng: K, Tấn Đ, Nh, Nh, Trà M, Trường G, Quỳnh G, H và Th cùng nhau sử dụng 04 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy hàng khay (do Võ Trường G mua từ trước tại huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) tại phòng thứ 2 của căn hộ.

Khoảng 14 giờ, ngày 05/7/2020, Sau khi sử dụng hết số ma túy do Trường G mua, Nh đề nghị cả nhóm ở lại thêm 01 ngày, thì H, Th và Quỳnh G không tham gia, nên điện thoại kêu Ngô Quang H điều khiển xe ô tô đi từ tỉnh B vào căn hộ chờ H, Th và Quỳnh G về Vũng Tàu. Sau đó, Nh liên lạc với An thuê căn hộ thêm 01 ngày. Nh rủ cả nhóm góp tiền mua ma túy sử dụng tiếp, thì cả nhóm đồng ý. Nh gọi cho An mua 03 viên thuốc lắc và 01 hộp ma túy hàng khay với giá 5.800.000 đồng. Sau đó, K, Nh, N, Tấn Đ, Trường G và Trà M tiếp tục sử dụng ma túy chung với nhau. Trong lúc sử dụng ma túy, Nh gọi điện thoại rủ Ngô Quang H quay lại căn hộ để sử dụng ma túy; Trà M điện thoại rủ Nguyễn Huy H đến căn hộ để sử dụng ma túy. Sau đó, H điều khiển xe ô tô biển số: 72A – 312.70 đến chờ H. Trên đường đi, Huy gọi điện thoại rủ thêm Nguyễn Tiến Đ (sinh ngày 24/5/2004, ngụ tại: ấp N, xã X, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) cùng đi đến chung cư S, Quận 4, để sử dụng ma túy và được Tiến Đ đồng ý.

Khoảng 00 giờ ngày 06/7/2020, H1 chờ H và Tiến Đ đến chung cư S số Đường B, Phường 12, Quận 4. Tại đây, K, Trà M, Nh, Nhật, Trường G, Tấn Đ tiếp tục sử dụng số ma túy cả nhóm ứng mua và cung cấp số ma túy của nhóm cho Hu, H và Tiến Đ cùng sử dụng. Khi sử dụng hết số ma túy của nhóm đã mua thì K, Tấn Đ, Nh, Trường G đi ngủ ở phòng số 1; Trà M ngủ ở phòng ngủ số 2. Còn lại Hu, Tiến Đ, H, Nhật tiếp tục ngồi chơi, thì H tự lấy gói nylon chứa 02 viên thuốc lắc màu xanh do H tự mua và sử dụng nửa viên, số thuốc lắc còn lại H cất giấu vào túi quần đang mặc. Sau đó, H lấy gói ma túy “khay” còn lại đã mua tại Vũng Tàu cung cấp cho Hu, Nhật, Tiến Đ cùng sử dụng, số còn lại H bỏ vào gói nylon và cất giấu trong túi quần phía sau bên phải của H đang mặc. Sau khi sử dụng hết số ma túy, cả nhóm nằm nghe nhạc. Đến khoảng 09 giờ 10 phút ngày 06/7/2020, Công an Phường 12, Quận 4, kiểm tra hành chính căn hộ và thu giữ được ma túy của H đang cất giấu trong người (Gói 1). Ngoài ra, Công an Phường 12, Quận 4 còn thu giữ được 01 mảnh vụn của viên nén màu hồng trên giường ngủ thứ 1 của phòng ngủ thứ 2 (Gói 2). Nh thừa nhận là mảnh vụn ma túy của Nh mua cho cả nhóm sử dụng. Thu giữ tại giường ngủ thứ 2 của phòng ngủ thứ 2, một gói nylon chứa tinh thể màu trắng (Gói 3). H thừa nhận là ma túy của H bỏ trong túi quần bị rơi ra.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 4, Nguyễn Huy H, Nguyễn Quốc Nhật K, Lê Văn Thành N, Lâm Quang Nh, Võ Trường G, Nguyễn Tân Đ, Phạm Thị Trà M và Ngô Quang H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Đối với số ma túy thu giữ của Nhật, Nh, K, Trường G, Tấn Đ và Trà M, Quỳnh G, Hu và Thùy mua sử dụng còn lại có khối lượng 0,0535 gam, loại MDMA, chưa đủ định lượng để truy cứu về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với người cho thuê căn hộ, bán ma túy tên An, có số điện thoại 0888999606, số tài khoản 060131965527 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) và người đàn ông giao ma túy cho Nh, có số điện thoại 0769978898, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã có văn bản gửi Tổng công ty viễn thông Vinafone, Tổng công ty viễn thông Mobifone và Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín để xác minh, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với chủ căn hộ A20.17 chung cư S số Đường B, Phường 12, Quận 4, qua xác minh được biết do HSU SAO YOU, quốc tịch Đài Loan làm chủ sở hữu. Ngày 20/8/2019, HSU SAO YOU đã làm hợp đồng cho Thái Thị Yến Nhi, ngụ tại 52 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 16, Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh thuê. Xác minh tại địa phương, hiện nay Thái Thị Yến Nhi không có mặt tại địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 4 sẽ tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

Vật chứng và vật hiện đang tạm giữ:

- 02 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1152 (gói 1) và 1152 (gói 3) có chữ ký ghi tên Nguyễn Huy H và hình dấu Công an Phường 12, Quận 4, là ma túy còn lại sau giám định;

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1152 (gói 2) có chữ ký ghi tên Lâm Quang Nhật, Lê Văn Thành Nh và hình dấu Công an Phường 12, Quận 4, là ma túy còn lại sau giám định;

- 01 cái đĩa hình tròn bằng thủy tinh, là dụng cụ để sử dụng ma túy; 01 cái loa hiệu Harman/Kardon; 01 đèn chiếu màu đen (có sẵn trong căn hộ);

- 01 tờ tiền 20.000 đồng được cuộn tròn dùng để sử dụng ma túy.

Tạm giữ của Nguyễn Huy H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max màu xám; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là tài sản của H.

Tạm giữ của Lê Văn Thành N: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, là tài sản của N sử dụng để liên lạc mua ma túy.

Tạm giữ của Nguyễn Quốc Nhật K: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng, là tài sản của K sử dụng để liên lạc thuê căn hộ.

Tạm giữ của Võ Trường G: 01 điện thoại di động hiệu Nokia – TA1174 màu đen, là tài sản của G sử dụng để mua ma túy.

Tạm giữ của Phạm Thị Trà M: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng, là tài sản cá nhân của Trà M dùng để liên lạc sử dụng ma túy.

Tạm giữ của Nguyễn Tấn Đ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám bị bể màn hình, là tài sản của Nguyễn Tấn Đ.

Tạm giữ của Lâm Quang N: 01 máy tính bảng màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ trắng, là tài sản cá nhân của N; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, là tài sản của N sử dụng để chuyển tiền mua ma túy.

Tất cả tang vật và vật nêu trên, Viện kiểm sát có Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự Quận 4 chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 02/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố các bị cáo:

Nguyễn Huy H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Nguyễn Quốc Nhật K, Lâm Quang Nh, Nguyễn Tấn Đ, Võ Trường G, Lê Văn Thành N, Phạm Thị Trà M về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Ngô Quang H về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 02/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố các bị cáo Nguyễn Huy H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nguyễn Quốc Nhật K, Lâm Quang Nh, Nguyễn Tấn Đ, Võ Trường G, Lê Văn Thành N, Phạm Thị Trà M về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 ; Ngô Quang H về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất

ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn. Riêng bị cáo H khai báo quanh co, chối tội nên Viện kiểm sát rút lại tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo Đ được áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội qui định tại Chương XII Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17, Điều 58, điểm b, c khoản 2 Điều 255, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt của 02 tội từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo Nguyễn Quốc Nh Từ 08 năm đến 09 năm tù, Lâm Quang Nh từ 08 năm đến 09 năm tù, Võ Trường G từ 08 năm đến 09 năm tù, Lê Văn Thành Nh từ 08 năm đến 09 năm tù, Phạm Thị Trà M từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 91, Điều 101, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ngô Quang H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Luật sư Lê Thị V bào chữa cho bị cáo Lâm Quang Nh và bị cáo Lê Văn Thành N đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố tuy nhiên cả 02 bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo N đã chấp hành xong bản án, bị cáo có hoàn cảnh gia đình cha, mẹ ly hôn từ khi bị cáo còn nhỏ nên bị cáo không nhận được sự quan tâm, giáo dục của gia đình. Bị cáo N có nhân thân tốt. Các bị cáo còn trẻ nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo mức án nhẹ để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Luật sư Huỳnh Văn P bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn Đ đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Do gia đình bị cáo nghèo khó nên cha mẹ lo đi làm mà chưa giám sát con chặt chẽ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư Võ Cát T bào chữa cho bị cáo Nguyễn Huy H đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố nhưng do cha mẹ bị cáo ly hôn từ khi bị cáo còn nhỏ dẫn đến bị cáo nghiện ngập tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, cha được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất, nhì, ba, Huân chương vì an ninh Tổ quốc; ông ngoại bị cáo H là Lê Trung Cư đã được tặng thưởng các Huân chương kháng chiến nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1152 (gói 1) và 1152 (gói 3) có chữ ký ghi tên Nguyễn Huy H và hình dấu Công an Phường 12, Quận 4, là ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1152 (gói 2) có chữ ký ghi tên Lâm Quang Nh, Lê Văn Thành N và hình dấu Công an Phường 12, Quận 4, là ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái đĩa hình tròn bằng thủy tinh, là dụng cụ để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng;
- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 cái loa hiệu Harman/Kardon;
- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 đèn chiếu màu đen (có sẵn trong căn hộ);
- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền 20.000 đồng được cuộn tròn dùng để sử dụng ma túy.
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Huy H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11Pro max màu xám; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là tài sản của H.
- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Lê Văn Thành N: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, là tài sản của Nh sử dụng để liên lạc mua ma túy.
- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Nguyễn Quốc Nhật K: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng, là tài sản của K sử dụng để liên lạc thuê căn hộ.
- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Võ Trường G: 01 điện thoại di động hiệu Nokia – TA1174 màu đen, là tài sản của G sử dụng để mua ma túy.
- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Phạm Thị Trà M: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng, là tài sản cá nhân của Trà M dùng để liên lạc sử dụng ma túy.
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn Đ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám bị bể màn hình, là tài sản của Nguyễn Tấn Đ.
- Trả lại cho bị cáo Lâm Quang N: 01 máy tính bảng màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ trắng, là tài sản cá nhân của Nh;
- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, là tài sản của Nh sử dụng để chuyển tiền mua ma túy.

Phản tranh luận: Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo Nguyễn Huy H, Nguyễn Quốc Nhật K, Lâm Quang Nh, Nguyễn Tấn Đ, Võ Trường G, Lê Văn Thành N, Phạm Thị Trà M, Ngô Quang H đã nhận thức được hành vi sai trái và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Huy H, Nguyễn Quốc Nhật K, Lâm Quang Nh, Nguyễn Tấn Đ, Võ Trường G, Lê Văn Thành N, Phạm Thị Trà M, Ngô Quang H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Huy H, Nguyễn Quốc Nhật K, Lâm Quang Nh, Nguyễn Tấn Đ, Võ Trường G, Lê Văn Thành N, Phạm Thị Trà M, Ngô Quang H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 06/7/2020, Công an Phường 12, Quận 4 kiểm tra hành chính căn hộ X chung cư R số Đường B, Phường 12, Quận 4, Công an Phường 12, Quận 4, bắt quả tang Nguyễn Huy H có hành vi tàng trữ 0,5678 gam, loại MDMA và 1,5225 gam, loại Ketamine. Ngoài ra, Nguyễn Huy H còn có hành vi cung

cấp ma túy cho Ngô Quang Huy, Lâm Quang Nh và Nguyễn Tiến Đ (là người dưới 18 tuổi) sử dụng trái phép chất ma túy; Nguyễn Quốc Nhật K, Lâm Quang N, Nguyễn Tấn Đ, Võ Trường G, Lê Văn Thành Nh, Phạm Thị Trà M có hành vi hùn tiền mua ma túy và thuê căn hộ X chung cư R số Đường B, Phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh để cho Nguyễn Huy H, Ngô Quang H và Nguyễn Tiến Đ (là người dưới 18 tuổi) sử dụng trái phép chất ma túy, Ngô Quang H là người rủ và dùng xe Ôtô chở Nguyễn Tiến Đ từ Vũng tàu đến căn hộ X chung cư R số Đường B, Phường 12, Quận 4, để cho Nguyễn Tiến Đ sử dụng ma túy.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Huy H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Quốc Nhật K, Lâm Quang Nh, Nguyễn Tấn Đ, Võ Trường G, Lê Văn Thành N, Phạm Thị Trà M đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Hành vi nêu trên của Ngô Quang H đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với vai trò đồng phạm, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, có mức án tương xứng với hành vi và mức độ phạm tội để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Các bị cáo Nguyễn Huy H, Nguyễn Quốc Nhật K, Nguyễn Tấn Đ, Võ Trường G, Lê Văn Thành N, Phạm Thị Trà M và Ngô Quang H có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Bị cáo Lâm Quang N tuy đã bị xử phạt 7 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng đã chấp hành xong bản án từ năm 2016. Các bị cáo K, Nh, N, Đ, G, M, Huy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo H đã thành khẩn khai báo nhưng tại phiên tòa thì khai báo chưa thành khẩn, tuy nhiên, trong lời nói sau cùng, bị cáo H đã thừa nhận hành vi phạm tội và thể hiện sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử vẫn xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cho bị cáo H. Bị cáo H còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là cha được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất, nhì, ba, Huân chương vì an ninh Tổ quốc; ông ngoại bị cáo H là Lê Trung Cư đã được tặng thưởng các Huân chương kháng chiến.

Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thiếu sự quan tâm, giáo dục của gia đình nên đã phạm tội.

Bị cáo Đ phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Đối với quan điểm của luật sư bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự: Bị cáo Đ có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với hai người trở lên và đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận đề nghị của luật sư.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1152 (gói 1) và 1152 (gói 3) có chữ ký ghi tên Nguyễn Huy H và hình dấu Công an Phường 12, Quận 4, là ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1152 (gói 2) có chữ ký ghi tên Lâm Quang Nh, Lê Văn Thành Nh và hình dấu Công an Phường 12, Quận 4, là ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái đĩa hình tròn bằng thủy tinh, là dụng cụ để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 cái loa hiệu Harman/Kardon;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 đèn chiếu màu đen (có sẵn trong căn hộ);

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền 20.000 đồng được cuộn tròn dùng để sử dụng ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Huy H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11Pro max màu xám; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là tài sản của H.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Lê Văn Thành Nh: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, là tài sản của Nh sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Nguyễn Quốc Nhật K: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng, là tài sản của K sử dụng để liên lạc thuê căn hộ.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Võ Trường G: 01 điện thoại di động hiệu Nokia – TA1174 màu đen, là tài sản của G sử dụng để mua ma túy.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Phạm Thị Trà M: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng, là tài sản cá nhân của Trà M dùng để liên lạc sử dụng ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn Đ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám bị bể màn hình, là tài sản của Nguyễn Tấn Đ.

- Trả lại cho bị cáo Lâm Quang Nh: 01 máy tính bảng màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ trắng, là tài sản cá nhân của Nh;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, là tài sản của Nh sử dụng để chuyển tiền mua ma túy.

[5]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 ; điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy H 01 năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; 07 năm 06 tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06.7.2020.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc Nhật K 07 năm 06 tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 18.12.2020.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Quang Nh 07 năm 06 tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 18.12.2020.

Xử phạt: Bị cáo Võ Trường G 07 năm 06 tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 18.12.2020.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Thành N 07 năm 06 tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 18.12.2020.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Trà M07 năm 06 tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 29.01.2021.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 17, Điều 58, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ 05 năm 06 tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 18.12.2020.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Quang H 07 năm 06 tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 21.01.2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1152 (gói 1) và 1152 (gói 3) có chữ ký ghi tên Nguyễn Huy H và hình dấu Công an Phường 12, Quận 4, là ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1152 (gói 2) có chữ ký ghi tên Lâm Quang Nh, Lê Văn Thành Nh và hình dấu Công an Phường 12, Quận 4, là ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái đĩa hình tròn bằng thủy tinh, là dụng cụ để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 cái loa hiệu Harman/Kardon;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 đèn chiếu màu đen (có sẵn trong căn hộ);

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền 20.000 đồng được cuộn tròn dùng để sử dụng ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Huy H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11Pro max màu xám; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của Lê Văn Thành Nh.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng của Nguyễn Quốc Nhật K.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia – TA1174 màu đen của Võ Trường G.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng của Phạm Thị Trà M.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn Đ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám bị bể màn hình.

- Trả lại cho bị cáo Lâm Quang Nh: 01 máy tính bảng màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ trắng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng của Lâm Quang N.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 4 năm 2021 Giữa Công an Quận 4 và Chi cục thi hành án dân sự Quận 4; Giấy nộp tiền ngày 13 tháng 4 năm 2021 Giữa Công an Quận 4 với Kho bạc Nhà nước Quận 4).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nội nhần:

- Bị cáo; (8)
- CA TP.HCM (PV 06); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công an Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4 (1)
- Lưu VT, hồ sơ. (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thu Lan